TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2017/HNGĐ-ST;
Ngày: 19/9/2017;
V/v: "*Xin ly hôn* ";

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Anh Nga.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Mai Tuấn.
2. Bà Nguyễn Lê Anh Thư.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Cốc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Ngày 19 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 347/2017/TLST - HNGĐ, ngày 07 tháng 6 năm 2017 về việc: "Xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/QĐXXST – HNGĐ, ngày 15 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 56/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 31 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1988 (Có mặt).
Địa chỉ: Khu phố 3, phường M, TP. Ph, tỉnh Ninh Thuận.
Bị đơn: Chị Trần Thị Thu Ph, sinh năm 1993 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Khu phố 4, phường V, TP. Ph, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 06/6/2017 và tại phiên tòa ngày hôm nay, nguyên đơn anh Nguyễn Mạnh T trình bày: Anh và chị Trần Thị Thu Ph chung sống với nhau được 4 tháng rồi đăng ký kết hôn và được UBND phường V, thành phố Ph, tỉnh Ninh Thuận cấp giấy chứng nhận kết hôn số 41, ngày 04/5/2017; Trước khi kết hôn thì anh chị có tự do tìm hiểu được 1 năm rồi tự nguyện về chung sống với nhau, hai bên gia đình chưa có tổ chức cưới hỏi. Vợ chồng anh được người thân tạo điều kiện cho mượn nhà để ở tại địa chỉ Thôn N3, xã Ph, huyện N, tỉnh Ninh Thuận; Vợ chồng anh chung sống hạnh phúc, do tính tình hợp nhau nhưng sau khi chung sống thì anh mới phát hiện tật xấu của chị Ph là tự ý lấy tiền bạc của vợ chồng để làm việc riêng và đưa cho gia đình vợ mà không hỏi ý kiến của anh; Khi anh phát hiện ra có cằn nhằn chứ không to tiếng xúc phạm hay đánh bà Ph, nhưng

trong tháng 5/2017 bà Ph bỏ nhà đi mà không báo cho anh biết, đi đâu anh cũng không rõ và anh cũng không liên lạc được với bà Ph.

Từ khi bà Ph anh bỏ đi thì anh trở về sống tại nhà cha mẹ của anh tại địa chỉ: Khu phố 3, phường M, thành phố Ph. Bà Ph bỏ đi từ tháng 5/2017 đến nay đã hơn 04 tháng nhưng cũng không liên lạc gì với anh, anh có đến nhà vợ ở Khu phố 4, phường V để hỏi thăm nhưng phía nhà vợ không nói. Nay anh đã hết tình cảm với chị Ph nên yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng anh không có con chung.

Về tài sản chung & nợ chung: Anh không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bị đơn: Chị Trần Thị Thu Ph đã được tòa án tống đạt hợp lệ giấy báo đến tòa án nhưng không chấp hành, vì vậy tòa án đã thực hiện niêm yết công khai các thủ tục tố tụng cho chị Ph; cụ thể:

- Ngày 26/6/2017 niêm yết Thông báo thụ lý vụ án số 347, ngày 07/6/2017;
- Ngày 11/7/2017 niêm yết Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải số 61, ngày 11/7/2017;
- Ngày 27/7/2017 niêm yết Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải lần 2 số: 65, ngày 27/7/2017 và Biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, ngày 27/7/2017;
- Ngày 15/8/2017 niêm yết Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48, ngày 15/8/2017 và Biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ lần 2, ngày 14/8/2017;

Ngày 31/8/2017 niêm yết Quyết định hoãn phiên tòa. Nhưng chị Phượng vẫn không chấp hành tham gia tố tụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

Xét về quan hệ hôn nhân:

Anh Nguyễn Mạnh T và chị Trần Thị Thu Ph có đăng ký kết hôn và được UBND phường V, thành phố Ph, tỉnh Ninh Thuận cấp giấy chứng nhận kết hôn số 41, ngày 04/5/2017. Hội đồng xét xử xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình giải quyết cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, anh Nguyễn Mạnh T vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với chị Trần Thị Thu Ph.

Xét thấy: Nguyên nhân dẫn đến xin ly hôn của nguyên đơn của anh T là do chị Ph tự ý lấy tiền bạc của vợ chồng để làm việc riêng và đưa cho gia đình vợ mà không hỏi ý kiến của anh. Đây là lý do duy nhất dẫn đến việc xin ly hôn của anh T. Hội đồng xét xử xác định mâu thuẫn vợ chồng anh T, chị Ph chưa thật sự trầm trọng, nên không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Mạnh T. Bởi lẽ: Trước khi kết hôn hai bên có thời gian dài tự do tìm hiểu yêu thương nhau tự nguyện, không bị ai ép buộc. Có đăng ký kết hôn tại UBND phường V, thành phố Ph, tỉnh Ninh Thuận vào ngày 04/5/2017 thì đến ngày 06/6/2017 tức là chỉ được 01 tháng 02 ngày anh T đã khởi kiện xin ly hôn. Anh T xác nhận vợ chồng chung sống hạnh phúc do tính tình vợ chồng hợp nhau, không có mâu thuẫn, không có bạo lực gia đình, chị Ph bỏ nhà đi lý do về mâu thuẫn tài chính nhưng anh T nghi ngờ chị

Ph lấy tiền của vợ chồng làm việc riêng chứ không cung cấp thông tin xác thực. Việc anh T khởi kiện xin ly hôn với chị Ph chỉ do chị Ph bỏ nhà ra đi mà anh T chưa tìm được; Hơn nữa anh T không cung cấp được chứng cứ để chứng minh tình trạng hôn nhân có mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dai, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy HĐXX không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh T, nhằm tạo điều kiện cho hai bên có thời gian cải thiện mối quan hệ để hàn gắn đoàn tụ.

Về con chung: Anh T, chị Ph chưa có con chung, nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí ly hôn sơ thẩm anh T phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 4 Điều 147, 227, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14.

Tuyên xử:

1. **Về quan hệ hôn nhân**:

Không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Nguyễn Mạnh T.

2. **Về án phí**:

Anh Nguyễn Mạnh T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0012918, ngày 06/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang-Tháp Chàm (Anh T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn. Quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn vắng mặt. Quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được bản sao án văn.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND TP.PRTC;
- Chi cục THADS TP.PRTC;
- UBND phường V,TP. Ph.
- Các đương sự;
- Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Anh Nga